

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

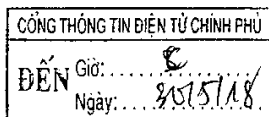
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **20** /2018/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày **29** tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý và thực hiện dự án
“Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt
tỉnh Hà Tĩnh” vay vốn Quỹ Phát triển Ả rập Xê út**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;
Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

Căn cứ Hiệp định vay vốn số 11/716 ngày 22/01/2018 giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Quỹ Phát triển Ả rập Xê út để tài trợ cho Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh”;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt văn kiện Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng các xã vùng ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh tại Văn bản số 123/TTr-BQLDA ngày 02/4/2018; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 183/BC-STP ngày 16/5/2018; ý kiến đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1239/SKHĐT-TH ngày 18/5/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về quản lý và thực hiện Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh” vay vốn Quỹ Phát triển Ả rập Xê út.

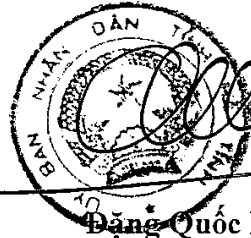
Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2018;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện có công trình mà Dự án đầu tư trên địa bàn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Website của Chính phủ;
- TTtr Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Đ/c Phó VP/UB;
- Trung tâm công báo - tin học tỉnh;
- Lưu: VT, KT₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Quốc Khánh

QUY ĐỊNH

**Một số nội dung về quản lý và thực hiện Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt của tỉnh Hà Tĩnh”
vay vốn Quỹ Phát triển Ả rập Xê út
(kèm theo Quyết định số 20 /2018/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh)**

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về quy trình thực hiện, chức năng nhiệm vụ của các bộ phận trực tiếp triển khai thực hiện Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt của tỉnh Hà Tĩnh” vay vốn Quỹ Phát triển Ả rập Xê út và trách nhiệm của các cơ quan tổ chức liên quan.

Các tiểu dự án được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn của Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt của tỉnh Hà Tĩnh” vay vốn Quỹ Phát triển Ả rập Xê út phải thực hiện theo những quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý xây dựng cơ bản; các quy định của Nhà tài trợ và quy định này.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng cho các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quản lý và thực hiện Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt của tỉnh Hà Tĩnh” vay vốn Quỹ Phát triển Ả rập Xê út.

Điều 2. Thông tin cơ bản về dự án

1. Tên dự án

Tên tiếng Việt: “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt của tỉnh Hà Tĩnh”.

Tên tiếng Anh: “Improvement of Infrastructure project for flooded affected communes of Ha Tinh province”

2. Tổ chức tài trợ: Quỹ Phát triển Ả rập Xê út.

3. Cơ quan chủ quản dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

4. Mục tiêu của dự án:

Cải thiện hệ thống hạ tầng cơ sở nông thôn thiết yếu nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững cho các địa bàn ngập lụt của tỉnh Hà Tĩnh; tăng cường năng lực sản xuất nông nghiệp, đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp, tăng cường vận chuyển hàng hóa, nâng cao đời sống nhân dân thông qua giảm chi phí sản xuất, giúp giảm tỷ lệ nghèo đói của người dân trong vùng dự án.

Người hưởng lợi trực tiếp của dự án là người dân địa phương tại những xã thường xuyên bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, ít có cơ hội tiếp cận với các cơ sở hạ tầng thiết yếu và thu nhập thấp.

Dự án sẽ hỗ trợ xây dựng nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu gồm: Đường giao thông; hệ thống thủy lợi; các công trình phụ trợ để người dân tránh, trú bão lụt.

5. Thời gian bắt đầu và kết thúc dự án

a) Thời gian bắt đầu: Năm 2018

b) Thời gian kết thúc: Hoàn thành tháng 6/2021; đóng tài khoản tháng 6/2022.

6. Tổng vốn của dự án: 30,0 triệu USD (tương đương 667,8 tỷ đồng). Trong đó:

a) Vốn vay ODA: 15,0 triệu USD (tương đương 333,9 tỷ đồng),

b) Vốn đối ứng: 15,0 triệu USD (tương đương 333,9 tỷ đồng).

Chương II

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

Điều 3. Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể; kế hoạch công tác và ngân sách hàng năm

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng dân dụng và công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh (gọi chung là Ban Quản lý dự án) chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổng thể; kế hoạch công tác và ngân sách hàng năm của Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt của tỉnh Hà Tĩnh” phù hợp với kế hoạch tổng thể, gửi các sở, ngành liên quan thẩm định, trình Ban Chỉ đạo dự án, UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

Kế hoạch công tác và ngân sách hàng năm được xây dựng và thực hiện trên cơ sở kế hoạch tổng thể của dự án, theo nguyên tắc “linh hoạt, chuyển đổi” trong khuôn khổ nguồn kinh phí của dự án. Đồng thời, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch hàng năm của tỉnh, bảo đảm thực hiện tốt các mục tiêu của dự án đã được phê duyệt.

Kế hoạch tổng thể, kế hoạch công tác và ngân sách hàng năm của dự án phải được cơ quan chủ quản phê duyệt. Những kế hoạch này là cơ sở để phân bổ nguồn lực cho các hoạt động của dự án và xây dựng kế hoạch thực hiện cho từng quý, phục vụ công tác điều hành, theo dõi, kiểm tra, đánh giá, khen thưởng đối với hoạt động quản lý dự án của Ban Quản lý dự án.

Điều 4. Chuẩn bị đầu tư các tiêu dự án

1. Hàng năm trên cơ sở đề xuất của địa phương phù hợp với quy mô, mục tiêu, tính chất và vùng dự án, Ban Quản lý dự án phối hợp với các Sở quản lý chuyên ngành, UBND cấp huyện rà soát, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục đầu tư theo kế hoạch thực hiện hàng năm, kế hoạch thực hiện tổng thể của dự án, phù hợp với quy mô,

mục tiêu, quy hoạch và khả năng nguồn vốn của dự án. Trường hợp có sự thay đổi danh mục do các chương trình dự án khác đã đầu tư hoặc bổ sung danh mục công trình cấp thiết khác trên địa bàn tỉnh thì Ban Quản lý dự án có báo cáo bằng văn bản, nêu rõ lý do, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Quy trình thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình các tiểu dự án được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014; các Nghị định số: 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015, 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2015 của Bộ Xây dựng và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Điều 5. Chính sách an toàn

1. Về môi trường: Ban Quản lý dự án phối hợp với đơn vị tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định tại Nghị định 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ và Thông tư 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt/ xác nhận theo quy định.

2. Về giải phóng mặt bằng, tái định cư: Giao UBND cấp huyện có công trình do Dự án đầu tư trên địa bàn làm chủ đầu tư hợp phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với dự án để tổ chức triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng các quy định của Luật Đất đai năm 2013, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương quy định, Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 của UBND tỉnh và các Văn bản hướng dẫn có liên quan của UBND tỉnh để tổ chức thực hiện. Việc khởi công xây dựng công trình chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao đất cho Chủ đầu tư.

Điều 6. Tuyển chọn nhà thầu tư vấn và phi tư vấn

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn và phi tư vấn được thực hiện theo quy định tại Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Điều 7. Lựa chọn Nhà thầu xây lắp và cung cấp thiết bị

1. Việc lựa chọn Nhà thầu thi công xây dựng công trình từ nguồn vốn đối ứng được thực hiện theo quy định tại Luật Đấu thầu; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Việc lựa chọn Nhà thầu cung cấp thiết bị, thi công xây dựng công trình từ nguồn vốn vay Quỹ Phát triển Á-rập Xê-út được thực hiện theo quy định tại Luật Đấu thầu; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Hướng dẫn mua sắm hàng hóa, hợp đồng thi công và sử dụng tư vấn của các thành viên tổ chức Phát triển của nhóm điều phối, trong ấn bản đầu tiên năm 2001 do Quỹ Phát triển Á-rập Xê-út ban hành. Kết quả lựa chọn nhà thầu phải được Nhà tài trợ chấp thuận trước khi trao hợp đồng.

Điều 8. Hợp đồng

Ban Quản lý dự án tổ chức thực hiện việc ký kết hợp đồng với các nhà thầu tư vấn, phi tư vấn, nhà thầu cung cấp thiết bị, thi công xây dựng công trình theo quy định tại Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ; Thông tư 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016; Thông tư 09/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016.

Điều 9. Nghiệm thu, thanh toán, quyết toán

1. Công tác nghiệm thu các khối lượng hoàn thành được thực hiện theo quy định tại Luật Xây dựng, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ và các quy định cụ thể tại hợp đồng do Ban quản lý dự án ký kết với các nhà thầu tư vấn và xây lắp.

2. Công tác quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư từ nguồn vốn đối ứng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016; Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016, Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính và các Văn bản pháp luật có liên quan.

3. Công tác quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư từ nguồn vốn vay Quỹ Phát triển Ả rập Xê út thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn thủ tục rút vốn từ các khoản vay của Quỹ Saudi về phát triển (bản cập nhật tháng 4/2009); Thông tư số 142/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011; Thông tư 111/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 và Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 10. Công tác bảo trì, bảo hành công trình

1. Công tác bảo trì: Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình tự tổ chức thực hiện việc kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa công trình nếu đủ điều kiện năng lực hoặc thuê tổ chức có đủ điều kiện năng lực thực hiện theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ.

2. Công tác bảo hành công trình: Thực hiện theo quy định hiện tại Điều 35 và Điều 36 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ.

Điều 11. Giám sát, đánh giá

Công tác giám sát, đánh giá được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Khoản 1 Điều 3 Quy chế Hoạt động của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN

Điều 12. Các bộ phận trực tiếp triển khai dự án

1. Ban Chỉ đạo dự án;
2. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh;
3. Phòng điều hành dự án;

4. UBND cấp huyện;
5. Nhóm hỗ trợ kỹ thuật huyện;
6. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
7. UBND cấp xã.

Điều 13. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo dự án

1. Ban Chỉ đạo dự án do UBND tỉnh thành lập, do Chủ tịch UBND tỉnh hoặc 01 Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban; Trưởng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh làm Phó Ban thường trực. Thành viên Ban chỉ đạo gồm Giám đốc hoặc Phó Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài Chính; Giao thông Vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Công thương; Văn phòng UBND tỉnh và Lãnh đạo UBND các huyện có công trình do dự án đầu tư.

2. Ban chỉ đạo có chức năng, nhiệm vụ:

a) Chịu trách nhiệm điều phối tổng thể và trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của dự án, tổ chức họp giao ban hàng tháng hoặc đột xuất với Ban quản lý dự án để chỉ đạo xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án nhằm đẩy nhanh và đảm bảo đúng tiến độ như đã cam kết với Nhà tài trợ.

b) Trên cơ sở kế hoạch tổng thể, kế hoạch năm đã được phê duyệt và báo cáo nhu cầu của Ban Quản lý dự án, Ban Chỉ đạo xem xét chỉ đạo cơ quan chuyên môn thẩm định, tham mưu đề xuất UBND tỉnh bố trí vốn đối ứng hàng năm cho Dự án theo đúng tiến độ, tỷ lệ quy định trong Hiệp định.

c) Các thành viên Ban Chỉ đạo dự án có trách nhiệm tham gia phối hợp đưa ra các giải pháp và tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại các địa phương đối với những nội dung liên quan thuộc chức năng quản lý Nhà nước của đơn vị mình được quy định cụ thể tại Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án

Ban Quản lý dự án thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế Hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh được Ban hành tại Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án phát sinh các nội dung chưa có trong quyết định trên thì trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 15. Chức năng nhiệm vụ của Phòng điều hành dự án

1. Phòng điều hành dự án thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban quản lý dự án và quy định của Giám đốc Ban quản lý dự án.

2. Giám đốc Ban quản lý dự án bổ nhiệm Giám đốc quản lý dự án để trực tiếp quản lý, chỉ đạo Phòng điều hành dự án và trực tiếp quản lý chỉ đạo phòng

điều hành dự án điều hành các hoạt động của dự án. Giám đốc quản lý dự án được sử dụng con dấu của Ban quản lý dự án theo sự ủy quyền của Giám đốc Ban quản lý dự án.

Điều 16. Chức năng, nhiệm vụ của Nhóm hỗ trợ kỹ thuật huyện

1. Nhóm hỗ trợ kỹ thuật huyện do Ban quản lý dự án ra quyết định thành lập theo sự ủy quyền của UBND tỉnh, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể khi kết thúc dự án. Thành phần Nhóm Hỗ trợ kỹ thuật huyện bao gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp huyện làm trưởng nhóm, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch làm phó trưởng nhóm và các thành viên là lãnh đạo các Phòng hạ tầng, Nông nghiệp...

2. Chức năng, nhiệm vụ :

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai công tác giải phóng mặt bằng thi công công trình theo quy định tại Khoản 2, Điều 5, chương II của Quy định này.

b) Theo dõi, giám sát về tiến độ và chất lượng thi công công trình trên địa bàn, phát hiện các tồn tại, khó khăn, vướng mắc để Ban quản lý dự án kịp thời xử lý.

Điều 17. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Cân đối các mục tiêu, cấu phần của dự án với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí phần vốn đối ứng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh theo quy định.

c) Thực hiện chức năng cơ quan đầu mối theo đúng thẩm quyền trong việc quản lý thực hiện dự án; tổ chức thực hiện việc giám sát, đánh giá đầu tư dự án.

d) Tổng hợp tình hình thực hiện dự án hàng quý, 6 tháng, hàng năm để báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh và các cơ quan liên quan trong tỉnh cũng như báo cáo Bộ Kế hoạch Đầu tư và các Bộ, ngành có liên quan.

2. Sở Tài Chính:

a) Quản lý Nhà nước về mặt tài chính đối với các nguồn vốn của dự án, thẩm định dự toán vốn đối ứng và quyết toán tài chính hàng năm của dự án; thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành; lập báo cáo thẩm tra quyết toán trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Điều 9 Chương II của Quy định này và các quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh trả nợ phần vốn UBND tỉnh vay lại từ nguồn Chính phủ đi vay để thực hiện dự án theo phương án sử dụng và trả nợ vốn vay đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Sở Giao thông Vận tải:

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo dự án đối với lĩnh vực được giao.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực giao thông trên địa bàn tỉnh theo các quy định hiện hành, cụ thể: Thẩm định dự án, thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo quy định của Luật Xây dựng, nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ. Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng chuyên ngành và góp ý kiến danh mục đầu tư các công trình giao thông do Ban Quản lý dự án tổng hợp, đề xuất theo thẩm quyền.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo dự án đối với lĩnh vực được giao.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Thẩm định dự án, thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo quy định của Luật Xây dựng, nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ. Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng chuyên ngành và góp ý kiến danh mục đầu tư các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Ban Quản lý dự án tổng hợp, đề xuất theo thẩm quyền.

5. Sở Xây dựng:

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo dự án đối với lĩnh vực được giao.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực được giao, cụ thể: Thẩm định dự án, thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo quy định của Luật Xây dựng, nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ. Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng chuyên ngành và góp ý kiến danh mục đầu tư các công trình do Ban Quản lý dự án tổng hợp, đề xuất theo thẩm quyền.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo dự án đối với lĩnh vực được giao.

b) Thực hiện chức năng cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường trên địa bàn. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt; xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các tiểu dự án của dự án theo quy định của Luật môi trường và Nghị định 18/2015/NĐ-CP.

c) Thẩm định hồ sơ danh mục thu hồi đất, danh mục chuyển mục đích sử dụng đất trình HĐND, UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt theo quy định.

7. Kho bạc Nhà nước tỉnh:

a) Làm thủ tục mở tài khoản của Ban quản lý dự án, tiếp nhận các khoản vốn của Nhà tài trợ từ Bộ Tài chính, tiếp nhận vốn đối ứng do Ngân sách Nhà nước chuyển cho dự án;

b) Theo dõi, kiểm soát, kiểm tra, cấp phát vốn cho dự án theo đúng kế hoạch và tiến độ thực hiện dự án.

c) Kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Nhà tài trợ, hướng dẫn và công khai quá trình thanh toán.

d) Chủ động trong việc thanh toán bồi hoàn và kế hoạch giải ngân đầy nhanh tiến độ các công trình.

e) Phối hợp với Sở Tài chính hạch toán ghi thu, ghi chi theo quy định hiện hành.

Điều 18. Trách nhiệm của UBND các huyện và UBND các xã trong vùng dự án

1. Trách nhiệm của UBND các huyện:

a) Tổng hợp, rà soát danh mục đầu tư trên cơ sở danh mục nêu trong văn kiện dự án, đề xuất Báo cáo Ban quản lý dự án tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục đầu tư hàng năm và thực hiện nhiệm vụ làm chủ đầu tư công tác giải phóng mặt bằng theo quy định tại khoản 2, Điều 5, Chương II của Quy định này.

b) Bố trí nguồn vốn thuộc nhiệm vụ chi của UBND huyện để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nguồn đối ứng ngân sách huyện cho các tiểu dự án do Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh” đầu tư trên địa bàn.

c) Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các tiểu dự án theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định 18/2015/NĐ-CP.

d) Thành lập và chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện triển khai tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật.

e) Chủ trì tổ chức thực hiện di dân, tái định cư (nếu có):

- Tổ chức lập, bố trí kịp thời nguồn kinh phí cho các tiểu dự án và làm chủ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ tái định cư;

- Chỉ đạo Hội đồng bồi thường và tái định cư của huyện thực hiện kế hoạch và phương án di dân tái định cư;

- Tổ chức cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các hộ dân ở điểm tái định cư theo thẩm quyền;

- Tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện việc di dời, tái định cư theo đúng tiến độ kế hoạch.

f) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các chương trình đào tạo, chuyển đổi nghề (nếu có):

- Chỉ đạo các phòng, ban chức năng của huyện tổ chức tuyên truyền các chủ trương chính sách về công tác đào tạo nghề, chuyển đổi nghề;

- Liên kết với các tổ chức, đơn vị có năng lực để mở các lớp tập huấn, truyền nghề, dạy nghề ngắn hạn cho người lao động trong vùng ảnh hưởng của dự án;

- Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức xây dựng và phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn để giải quyết việc làm đồng thời lập phương án bố trí lại quỹ đất nông nghiệp để điều chuyển đất sản xuất cho các hộ dân tái định cư;

- Giám sát các chương trình đào tạo, chuyển đổi nghề của các tổ chức, đơn vị đăng ký triển khai trên địa bàn;

- Bố trí kịp thời nguồn kinh phí triển khai các chương trình đào tạo chuyển đổi nghề cho các tổ chức, đơn vị liên quan;

- Chỉ đạo các tổ chức, đơn vị liên quan của huyện quyết toán kịp thời kinh phí các chương trình đào tạo chuyển đổi nghề và kinh phí lập phương án điều chỉnh đất nông nghiệp trên địa.

g) Lập danh mục thu hồi đất, danh mục chuyển mục đích sử dụng đất trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định theo quy định.

Quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định của Nhà nước và gửi báo cáo hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Ban Quản lý dự án để có cơ sở tiến hành khởi công xây dựng công trình.

h) Phối hợp với UBND xã hưởng lợi tiếp nhận công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, chỉ đạo UBND xã thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định hiện hành.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện trong vùng dự án:

a) Phối hợp với Ban Quản lý dự án, UBND huyện, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, triển khai các chương trình đào tạo, chuyển đổi nghề cho người dân.

b) Cử người tham gia Ban giám sát xã, nhóm giám sát cộng đồng; Ban giải quyết khiếu nại tố cáo; Thực hiện chức năng giám sát cộng đồng theo quy định.

Điều 19. Trách nhiệm của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện trong vùng dự án

1. Tổ chức tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước khi thực hiện bồi thường, GPMB phục vụ Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh” đến cán bộ, nhân dân, các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn;

2. Thông báo chủ trương thu hồi đất, thời gian thu hồi đất đến từng chủ sử dụng đất; các chủ trương chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

3. Lập hồ sơ thu hồi đất trình cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất;

4. Thông báo lịch tổ chức thống kê, kiểm đếm đến Ban Quản lý dự án ít nhất 5 ngày trước khi thực hiện;

5. Tổ chức kê khai và thực hiện kiểm kê, kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất; xác định nguồn gốc đất đai và tài sản;

6. Tổ chức xác định giá thay thế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

7. Lập, niêm yết công khai kết quả kiểm đếm, phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, hoàn chỉnh phương án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

8. Thông báo lịch chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đến Ban Quản lý dự án ít nhất 5 ngày trước khi thực hiện; Tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ;

9. Bàn giao đất đã thu hồi cho Ban Quản lý dự án;

10. Phối hợp UBND cấp huyện lập báo cáo hoàn thành công tác chi trả bồi thường, hỗ trợ gửi Ban quản lý dự án;

11. Giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền đối với quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc quyết định cưỡng chế thu hồi đất;

12. Quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB.

Điều 20. Trách nhiệm của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

1. Tổ chức tham vấn cộng đồng;

2. Thực hiện việc Giám sát theo quy định tại Khoản 1 Điều 50 Nghị định 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ.

Điều 21. Điều khoản thi hành

Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Chủ tịch UBND cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp xã tham gia dự án chịu trách nhiệm thi hành quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh